

Số: /QĐ-UBND

Đắk R'lấp, ngày

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương thông qua ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

*Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 22 tháng 01 năm 2021;*

*Theo đề nghị của Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 04/TTr-PTP ngày 24 tháng 01 năm 2022,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận 11 xã, thị trấn (có Danh sách kèm theo) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

**Điều 2.** Giao cho Văn phòng HĐND và UBND huyện công bố công thông tin điện tử của huyện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Chủ tịch Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật, Trưởng phòng Tư pháp, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Công thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT, HSDG.

} Báo cáo;

**CHỦ TỊCH**

**Phan Nhật Thanh**

**DANH SÁCH  
CÁC XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2021**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2022)

STT	Tên xã, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>Loại I</b>								
1	Xã Đăk Wer	<b>97.25</b>	13.5	29.75	24	10	20	99,17%
2	Xã Đăk Sin	<b>94</b>	11	29.5	25	8.5	20	100%
3	Xã Nghĩa Thắng	<b>96.75</b>	15	30	25	6.75	20	98,4%
4	Xã Nhân Cơ	<b>96</b>	15	28	24	10	19	100%
5	Xã Kiến Thành	<b>97.5</b>	15	30	25	9.5	18	100%
6	Xã Quảng Tín	<b>91</b>	15	27.5	23	8.5	17	100%
7	Xã Đăk Ru	<b>95.75</b>	15	27.75	23	10	20	100%
8	TT. Kiến Đức	<b>90</b>	13	27	21.5	8.5	20	100%
9	Xã Hưng Bình	<b>93.5</b>	15	28.5	24	9	17	100%
10	Xã Đạo Nghĩa	<b>93</b>	15	29	23	10	16	100%
11	Xã Nhân Đạo	<b>90.25</b>	15	26.75	23	9.5	16	100%

**(Ấn định danh sách này là 11 đơn vị)**